

PHÁT HUY Ý THỨC KỶ LUẬT TRONG HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI

PROMOTING A SENSE OF DISCIPLINE IN LEARNING OF STUDENTS
AT THE UNIVERSITY OF TRANSPORT AND COMMUNICATIONS

*Nguyễn Thị Thanh Hải**, *Nguyễn Thị Hà***, *Nguyễn Phương Anh***,
*Đặng Thanh Nga***, *Mai Hà Anh***, *Đỗ Huy Hoàng***

**TS. **SV. Trường Đại học Giao thông Vận tải*

Received: 09/03/2026; Accepted: 20/03/2026; Published: 06/04/2026

Tóm tắt: Bài báo phân tích vai trò của ý thức kỷ luật trong học tập đối với SV Trường Đại học Giao thông vận tải, làm rõ ý nghĩa của ý thức kỷ luật học tập trong việc nâng cao chất lượng đào tạo và hình thành năng lực tự học, tự quản lý của người học. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất một số giải pháp nhằm phát huy và nâng cao ý thức kỷ luật trong học tập của sinh viên, góp phần xây dựng môi trường học đường kỷ cương, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong bối cảnh hội nhập.

Từ khóa: ý thức kỷ luật, kỷ luật trong học tập.

Abstract: The article analyzes the role of disciplinary awareness in learning among students at the University of Transport and Communications, clarifying the significance of such awareness in enhancing training quality and fostering learners' capacities for self-directed study and self-management. On this basis, the paper proposes several solutions aimed at promoting and strengthening students' learning discipline, thereby contributing to the development of an orderly and effective academic environment aligned with the demands of high-quality human resource training in the context of international integration.

Keywords: discipline awareness, learning discipline, student discipline

1. Đặt vấn đề

Chất lượng giáo dục đào tạo đại học không chỉ phụ thuộc vào chương trình đào tạo, chất lượng giảng dạy của giảng viên, mà còn chịu ảnh hưởng lớn từ thái độ và ý thức học tập của SV. Trong đó, kỷ luật học tập đóng vai trò như một cơ chế điều chỉnh hành vi học thuật, giúp SV duy trì thói quen học tập nghiêm túc, chủ động và ổn định trong quá trình lĩnh hội tri thức.

Trường Đại học Giao thông vận tải xác định sứ mệnh đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đào tạo người học trở thành công dân toàn cầu, đồng thời kiến tạo môi trường giúp SV rèn luyện ý thức tự học suốt đời và khả năng thích ứng. Việc xây dựng ý thức kỷ luật tự giác trở thành một yêu cầu chiến lược để hiện thực hóa các giá trị cốt lõi: “Tiên phong – Chất lượng – Trách nhiệm – Thích ứng”. Vì vậy, nghiên cứu vai trò của ÝTKL trong học tập của SV nhằm tìm ra các giải pháp hiệu quả giúp SV phát triển thói quen học tập nghiêm túc, nâng cao chất lượng đào tạo và đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực là cần thiết.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Vai trò của ÝTKL trong học tập đối với SV trường Đại học Giao thông Vận tải

2.1.1. Nâng cao hiệu quả và chất lượng học tập của SV

Thực tiễn giáo dục đã chỉ ra rằng “ý thức học tập

là phạm trù cơ bản có vai trò quyết định kết quả học tập của người học nói chung và của SV nói riêng” [1]. Đối với SV Trường Đại học Giao thông vận tải, việc chấp hành nghiêm giờ lên lớp, giờ thực hành, thí nghiệm và tự học có ý nghĩa đặc biệt quan trọng bởi kiến thức kinh tế, kỹ thuật mang tính hệ thống, liên thông chặt chẽ giữa các học phần. Nếu thiếu kỷ luật, SV dễ bỏ lỡ các nội dung nền tảng, dẫn đến khó khăn trong việc tiếp thu kiến thức chuyên sâu ở các học kỳ sau. Thực tế tại Nhà trường cho thấy, những SV có ý thức kỷ luật tốt thường đạt kết quả học tập ổn định, ít bị cảnh báo học vụ và có khả năng hoàn thành chương trình đào tạo đúng tiến độ.

2.1.2. Phát triển phẩm chất trách nhiệm của SV

Việc thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ học tập, tuân thủ quy chế đào tạo và hoàn thành đúng hạn giúp SV hình thành thói quen tự chịu trách nhiệm về kết quả học tập. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định nhiều lần, rằng SV phải luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm tự học, tự nghiên cứu, xác định rõ mục tiêu học tập để phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân và nhân loại. “Kết quả học tập khác nhau của SV phản ánh mức độ khác nhau trong thực hiện các kỹ năng tự học” [2]. Đồng thời, tinh thần trách nhiệm này còn mở rộng đến gia đình và xã hội, khi SV nhận thức được

ý nghĩa của kết quả học tập đối với tương lai cá nhân và chất lượng nguồn nhân lực. Quan trọng hơn, rèn luyện trách nhiệm qua kỷ luật học tập là nền tảng để SV thích nghi với môi trường làm việc chuyên nghiệp sau tốt nghiệp, nơi đề cao tính cam kết, đúng hạn và tự chủ trong công việc.

2.1.3. Nền tảng hình thành năng lực tự học và tự quản lý của SV

Trong mô hình đào tạo theo học chế tín chỉ của nhà trường, SV được trao quyền chủ động cao trong việc xây dựng kế hoạch học tập và chịu trách nhiệm trực tiếp về kết quả học tập của bản thân. Điều này đòi hỏi người học không chỉ nắm vững kiến thức chuyên môn mà còn phải có năng lực học tập độc lập, quản lý thời gian và điều chỉnh hành vi học tập. “Năng lực tự học là khả năng của người học tự giác và độc lập trong việc xác định mục tiêu học tập, thiết kế và thực hiện kế hoạch học tập, cũng như tự đánh giá và điều chỉnh quá trình học” [3]. Tuy nhiên, thực tiễn giáo dục đại học cho thấy phần lớn SV vẫn gặp khó khăn trong việc duy trì kỷ luật cá nhân; nhiều nghiên cứu chỉ ra rằng khoảng 80%–95% SV có biểu hiện trì hoãn học tập, thường chỉ tập trung học tập một cách dồn dập khi gần đến kỳ kiểm tra, thi cử. Trong bối cảnh đó, kỷ luật tự giác đóng vai trò như một cơ chế điều tiết hành vi học tập hiệu quả, giúp SV kiểm soát bản thân trước các yếu tố gây xao nhãng, duy trì nhịp độ học tập ổn định và từng bước hình thành thói quen học tập khoa học.

2.1.4. Nền tảng để hình thành tác phong công nghiệp và đạo đức nghề nghiệp

Đối với SV khối ngành kỹ thuật, kinh tế và công nghệ, kỷ luật là «khuôn thước» để rèn luyện tác phong làm việc nghiêm túc, tỉ mỉ và cẩn thận từ những chi tiết nhỏ nhất. Ý thức kỷ luật gắn liền với việc hình thành đạo đức nghề nghiệp, đặc biệt là sự tự giác trong bảo vệ thông tin và bản quyền – một yêu cầu bắt buộc đối với những kỹ sư tương lai trong kỷ nguyên số. Thông qua việc chấp hành nội quy giảng đường và các quy định thực tập, SV dần nội tâm hóa các giá trị “Chất lượng - Trách nhiệm”, biến kỷ luật thành một nhu cầu tự thân để tự khẳng định bản sắc của SV Giao thông vận tải.

2.1.5. Nâng cao khả năng thích ứng và hội nhập của SV

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế và cách mạng công nghiệp 4.0, SV phải liên tục thích ứng với sự thay đổi nhanh chóng của khoa học – công nghệ và yêu cầu nghề nghiệp. Ý thức kỷ luật giúp SV duy trì động lực học tập lâu dài, sẵn sàng học tập suốt đời và thích ứng với những yêu cầu mới của thị trường lao động. Trong chiến lược phát triển, UTC nhấn mạnh việc tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng

sự hài lòng của nhà tuyển dụng. Kỷ luật giúp SV rèn luyện tinh thần trách nhiệm, khả năng làm việc nhóm và kỹ năng giải quyết xung đột – những yếu tố giúp họ trở thành những chuyên gia, nhà lãnh đạo tương lai có năng lực thích ứng mạnh mẽ với các đòi hỏi ngày càng khắt khe của doanh nghiệp, “việc xây dựng xã hội học tập cần tận dụng triệt để những thành tựu khoa học - công nghệ để tạo điều kiện cho một công dân học tập suốt đời, cho một xã hội học tập được thực hiện nhanh hơn” [4].

2.1.6. Xây dựng môi trường giáo dục có trật tự và chuẩn mực trong Nhà trường

Ý thức kỷ luật của SV không chỉ ảnh hưởng đến kết quả học tập cá nhân mà còn tác động trực tiếp đến môi trường học đường. Khi đa số SV tự giác chấp hành nội quy, quy chế, các hoạt động giảng dạy và học tập sẽ diễn ra trong trật tự, hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi cho giảng viên đổi mới phương pháp giảng dạy và nâng cao chất lượng đào tạo. Tại Trường Đại học Giao thông vận tải, việc duy trì kỷ cương trong học tập góp phần xây dựng hình ảnh một cơ sở đào tạo kỹ thuật nghiêm túc, chuyên nghiệp. Ngược lại, những hành vi vi phạm kỷ luật như gian lận trong thi cử, thiếu nghiêm túc trong giờ học không chỉ ảnh hưởng đến cá nhân SV mà còn làm suy giảm uy tín và giá trị chung của Nhà trường.

Có thể khẳng định rằng, kỷ luật học tập là một cơ chế tự điều chỉnh của người học, thông qua đó các chuẩn mực đào tạo được chuyển hóa thành hành vi giáo dục ổn định, góp phần hình thành năng lực tự chủ và phẩm chất nghề nghiệp của SV. Đối với SV Trường Đại học Giao thông vận tải, nơi đào tạo đội ngũ kỹ sư, nhà quản lý tương lai trong các ngành nghề đòi hỏi độ chính xác, an toàn và kỷ cương nghiêm ngặt, ÝTKL trong học tập còn có ý nghĩa trực tiếp trong việc hình thành phẩm chất nghề nghiệp và đạo đức công vụ sau khi ra trường.

2.2. Một số giải pháp nâng cao ÝTKL trong học tập của SV Trường Đại học Giao thông Vận tải

2.2.1. Nhóm giải pháp xuất phát từ bản thân SV

1) Nâng cao nhận thức của SV về vai trò và ý nghĩa của kỷ luật trong học tập

SV cần nhận thức đầy đủ rằng kỷ luật học tập không chỉ là hệ thống các quy định mang tính bắt buộc mà còn là điều kiện cần thiết để hình thành thái độ học tập nghiêm túc, tác phong chuyên nghiệp và năng lực tự quản lý – những phẩm chất quan trọng đối với người lao động trong tương lai. Bên cạnh đó, SV cần chủ động tìm hiểu các quy chế đào tạo, quy định về học tập, thi cử, đánh giá kết quả học tập để hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của bản thân. Việc nhận thức đúng đắn sẽ giúp SV chuyển từ tâm lý “học đối phó” sang “học có mục tiêu”, từ tuân thủ

bị động sang tự giác chấp hành kỷ luật học tập.

2) Rèn luyện kỹ năng quản lý thời gian và phương pháp học tập khoa học

Một trong những nguyên nhân dẫn đến vi phạm kỷ luật học tập là việc SV chưa biết cách quản lý thời gian và chưa có phương pháp học tập hiệu quả. Do đó, SV cần chủ động rèn luyện kỹ năng lập kế hoạch, sắp xếp thứ tự ưu tiên công việc, cân đối hợp lý giữa học tập, làm thêm và sinh hoạt cá nhân. Ngoài ra, SV cần đổi mới phương pháp học tập theo hướng tích cực, chủ động: tăng cường tự học, tự nghiên cứu, thảo luận nhóm, khai thác hiệu quả tài liệu học tập và nguồn học liệu số. Khi học tập có phương pháp và định hướng rõ ràng, SV sẽ hạn chế được tình trạng chán nản, trì hoãn, từ đó nâng cao ý thức chấp hành kỷ luật học tập.

3) Xây dựng động cơ học tập đúng đắn và tinh thần trách nhiệm đối với bản thân

Động cơ học tập có ảnh hưởng trực tiếp đến ý thức kỷ luật của SV. SV cần xác định rõ mục tiêu học tập gắn với định hướng nghề nghiệp trong tương lai, coi việc học tập là trách nhiệm đối với bản thân, gia đình và xã hội. “Hiệu quả tự học của SV được quyết định bởi hai yếu tố: động cơ học tập và năng lực tự học” [6]. Khi có động cơ học tập đúng đắn, SV sẽ tự giác tuân thủ kỷ luật, nỗ lực vượt qua khó khăn và áp lực trong quá trình học tập. Bên cạnh đó, SV cần nâng cao tinh thần trách nhiệm cá nhân, ý thức được rằng mọi hành vi vi phạm kỷ luật học tập đều ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả học tập, uy tín cá nhân và hình ảnh của SV Trường Đại học Giao thông Vận tải.

4) Chủ động tiếp nhận góp ý, tự điều chỉnh hành vi học tập

SV cần có thái độ cầu thị trong việc tiếp nhận ý kiến góp ý từ giảng viên, cố vấn học tập và bạn bè; kịp thời nhận diện những hạn chế trong quá trình học tập để tự điều chỉnh hành vi cho phù hợp. Việc tự đánh giá, tự kiểm điểm một cách nghiêm túc sẽ giúp SV từng bước hoàn thiện bản thân, hạn chế tái diễn các hành vi vi phạm kỷ luật học tập.

2.2.2. Nhóm giải pháp đến từ nhà trường và đội ngũ giảng viên

1) Số hóa công tác quản trị hành vi và minh bạch hóa nội quy, quy chế học tập thông qua các nền tảng số

Nhà trường cần tận dụng hiệu quả hệ thống quản lý đào tạo điện tử và các nền tảng số hiện có như ứng dụng eUTC và cổng thông tin quản lý đào tạo (qltd. utc) để cung cấp đầy đủ, kịp thời và thống nhất các thông tin về quy chế đào tạo, nội quy giảng đường, kế hoạch học tập và rèn luyện SV. Việc số hóa và tập trung hóa các văn bản quy định giúp SV dễ dàng tiếp

cận, tra cứu và nâng cao nhận thức trong việc chấp hành kỷ luật học tập. Bên cạnh đó, việc công khai, minh bạch các hành vi không được phép như gian lận thi cử, chậm đóng học phí hay vi phạm quy định học tập có vai trò định hướng hành vi của SV. Khi các chuẩn mực kỷ luật được trình bày rõ ràng trên nền tảng số, SV có cơ sở tự điều chỉnh hành vi, qua đó nâng cao tính tự giác và bảo đảm sự công bằng, khách quan trong quản lý SV của Nhà trường.

2) Áp dụng mô hình “kỷ luật tích cực” trong giảng dạy và quản lý SV

Thay vì tiếp cận kỷ luật theo hướng áp đặt và xử phạt đơn thuần, giảng viên và cán bộ quản lý cần từng bước áp dụng mô hình “kỷ luật tích cực” trong hoạt động giảng dạy và quản lý SV. Mô hình này nhấn mạnh vai trò giáo dục, định hướng và hỗ trợ sự phát triển của người học, qua đó giúp SV nhận thức đúng đắn về hành vi của mình và chủ động điều chỉnh theo các chuẩn mực chung, thay vì tuân thủ kỷ luật vì tâm lý sợ hãi hay đối phó. “Trong dạy học phát triển năng lực, giáo viên giữ vai trò là người tổ chức và hỗ trợ SV đề họ tự lực và tích cực lĩnh hội tri thức” [7]. Theo đó, giảng viên có thể tổ chức cho SV cùng thảo luận, thống nhất nội quy lớp học ngay từ đầu học kỳ nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm và tính tự quản. Khi xảy ra vi phạm, cần tập trung phê bình hành vi sai lệch, giúp SV nhận thức rõ hậu quả và có cơ hội điều chỉnh, thay vì công kích cá nhân hay tạo áp lực tâm lý. Cách tiếp cận này góp phần hình thành ý thức kỷ luật tự giác, bền vững và phù hợp với mục tiêu giáo dục toàn diện của Trường Đại học Giao thông vận tải.

3) Mở các buổi học huấn luyện kỹ năng tự quản lý và kỹ thuật IMAN chống trì hoãn

Sự trì hoãn là một trong những rào cản lớn đối với kỷ luật học tập của SV đại học, với tỷ lệ phổ biến lên đến 80% (theo Steel và Ferrari - 2013). Do đó, Nhà trường cần lồng ghép các chuyên đề huấn luyện về quản lý thời gian và kỹ thuật IMAN (I Must Act Now – Tôi phải hành động ngay) nhằm giúp SV hình thành thói quen chủ động, khắc phục tình trạng học dồn và làm việc đối phó. Khi SV kiểm soát tốt lịch trình học tập và hoàn thành nhiệm vụ đúng hạn, niềm tin vào năng lực bản thân được củng cố, từ đó tạo động lực nội sinh và duy trì kỷ luật học tập một cách bền vững.

4) Phát huy vai trò nêu gương của đội ngũ cán bộ, giảng viên

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói “Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”. Mỗi giảng viên tại UTC cần là một hình mẫu về tác phong công nghiệp, sự tỉ mỉ, liêm chính

trong học thuật và ý thức chấp hành giờ giấc.. Khi SV thấy được sự nhất quán giữa lời nói và hành động của thầy cô, các em sẽ nảy sinh nhu cầu bắt chước những hành vi chuẩn mực, từ đó hình thành thói quen kỷ luật một cách tự nhiên

2.2.3. Nhóm giải pháp xuất phát từ gia đình, xã hội và các tổ chức liên quan

1) Tăng cường vai trò của gia đình trong việc giáo dục ý thức học tập cho SV

Gia đình là môi trường giáo dục đầu tiên và có ảnh hưởng lâu dài đến ý thức, thái độ học tập của SV. Do đó, gia đình cần quan tâm, theo dõi và động viên SV trong quá trình học tập tại trường đại học, đặc biệt là trong việc hình thành nếp sống kỷ luật, tinh thần tự giác và trách nhiệm với bản thân. Sự phối hợp giữa gia đình và Nhà trường thông qua các kênh thông tin chính thức sẽ giúp kịp thời nắm bắt tình hình học tập của SV, từ đó có những biện pháp hỗ trợ, nhắc nhở phù hợp nhằm hạn chế các hành vi vi phạm kỷ luật học tập.

2) Phát huy vai trò của xã hội trong việc xây dựng môi trường học tập lành mạnh cho SV

Môi trường xã hội có tác động trực tiếp đến lối sống và ý thức kỷ luật của SV. Vì vậy, xã hội cần tạo điều kiện để SV được tiếp cận với những giá trị tích cực, chuẩn mực đạo đức và tác phong học tập, lao động nghiêm túc. Việc xây dựng các không gian học tập cộng đồng, thư viện mở, trung tâm hỗ trợ SV, cũng như lan tỏa các tấm gương học tập tiêu biểu sẽ góp phần nâng cao nhận thức của SV về vai trò của kỷ luật học tập. Đồng thời, cần hạn chế những tác động tiêu cực từ các hình thức giải trí thiếu lành mạnh, thông tin sai lệch trên mạng xã hội, giúp SV sử dụng thời gian hợp lý và tập trung cho việc học tập.

3) Nâng cao trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể trong và ngoài Nhà trường

Các tổ chức đoàn thể như Đoàn Thanh niên, Hội SV và các tổ chức xã hội khác cần phát huy vai trò trong việc giáo dục ý thức kỷ luật học tập cho SV. Thông qua việc tổ chức các phong trào học tập, các cuộc thi học thuật, chương trình rèn luyện kỹ năng, các buổi sinh hoạt chuyên đề về kỷ luật, trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp, các tổ chức này góp phần hình thành môi trường học tập tích cực và có tính định hướng cao. Ngoài ra, việc lồng ghép nội dung chấp hành kỷ luật học tập vào các tiêu chí đánh giá, khen thưởng, xếp loại đoàn viên, hội viên sẽ tạo động lực để SV tự giác rèn luyện và tuân thủ kỷ luật học tập.

Như vậy, việc xây dựng và phát huy ÝTKL trong học tập của SV cần được nhìn nhận như một quá

trình giáo dục tổng thể, mang tính lâu dài và có sự tác động đồng bộ từ nhiều phía. Khi các giải pháp được triển khai theo hướng lấy người học làm trung tâm, kết hợp giữa số hóa quản lý, giáo dục kỷ luật tích cực, huấn luyện kỹ năng tự quản lý và vai trò nêu gương của đội ngũ giảng viên, ý thức kỷ luật sẽ từng bước được nội hóa thành giá trị văn hóa học đường. Điều này không chỉ góp phần nâng cao hiệu quả học tập và chất lượng đào tạo của Nhà trường, mà còn tạo nền tảng vững chắc để SV phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường lao động và tiến trình hội nhập quốc tế.

3. Kết luận

ÝTKL trong học tập là một trong những yếu tố cốt lõi phản ánh mức độ tự giác và năng lực tự quản lý của SV trong môi trường giáo dục đại học hiện đại. Việc hình thành và phát triển kỷ luật học tập cần được thực hiện theo hướng tiếp cận tổng thể, với sự phối hợp đồng bộ giữa bản thân SV, nhà trường và các lực lượng xã hội. Sự kết hợp giữa nâng cao nhận thức, rèn luyện kỹ năng tự quản lý và đổi mới phương thức tổ chức đào tạo sẽ góp phần xây dựng môi trường học tập kỷ cương, tích cực và hiệu quả. Đây cũng là cơ sở quan trọng để các cơ sở giáo dục đại học tiếp tục hoàn thiện mô hình đào tạo, hướng tới phát triển nguồn nhân lực có khả năng thích ứng, đáp ứng yêu cầu của quá trình chuyển đổi số và hội nhập trong bối cảnh hiện nay.

Tài liệu tham khảo

- [1] Đào Thị Kim Biên, “Giải pháp nâng cao ý thức học tập của sinh viên hiện nay,” *Tạp chí Quản lý Nhà nước*, 2023.
- [2] ThS. Nguyễn Thanh Thủy, “Hình thành kỹ năng tự học cho sinh viên – nhu cầu thiết yếu,” *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Đồng Nai*, 2016.
- [3] Phan Thị Thanh Hội và Kiều Thị Thu Giang, “Phát triển năng lực tự học cho học sinh trong dạy học chương ‘Cảm ứng’ (Sinh học 11),” *Tạp chí Giáo dục*, 2016.
- [4] “Xây dựng xã hội học tập ở Việt Nam – từ tầm nhìn đến hành động,” *Tạp chí Cộng sản*, 2013.
- [5] Đảng Cộng Sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t. I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr. 203 - 204, 232 - 233.
- [6] Hà Văn Thanh, “Động cơ học tập và năng lực tự học của sinh viên trường cao đẳng Cảnh Sát Nhân Dân II trước yêu cầu đổi mới,” *Tạp chí Khoa học Quản lý Giáo dục*, 2016.
- [7] Nguyễn Thanh Thủy, “Tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực cho sinh viên sư phạm trong đổi mới giáo dục hiện nay,” *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam*, số 21, 2019.